

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 7

Câu 25. Đặt hai câu có từ “thành” đồng âm

a.....

b.....

Câu 26. Thêm một vài từ vào câu sau để cho câu văn chỉ còn hiểu theo một cách:

Đem cá về kho

a.....

b.....

Câu 27. Khoanh tròn từ ngữ chứa từ chỉ bộ phận cơ thể người có nghĩa chuyển trong mỗi dòng sau:

- a. lưỡi bị trắng, đau lưỡi, lưỡi hái, thè lưỡi.
- b. răng cửa, nhổ răng, răng trắng, răng lược.
- c. ngạt mũi, thỉnh mũi, mũi thuyền, thuốc nhỏ mũi.

Câu 28. Câu nào có từ “chạy” mang nghĩa gốc?

- a. Tết đến, hàng bán rất chạy.
- b. Nhà nghèo, bác phải chạy ăn từng bữa.
- c. Lớp chúng tôi tổ chức cuộc thi chạy.
- d. Đồng hồ chạy rất đúng giờ.

Câu 29. Câu nào có từ “ngon” được dùng với nghĩa gốc?

- a. Bế ngủ ngon giấc.
- b. Món ăn này rất ngon.
- c. Bài toán này thì Đạt làm ngon ơ.

Câu 30. Câu nào có từ “đánh” được dùng với nghĩa tác động lên vật để làm sạch?

- a. Các bạn không nên đánh nhau.
- b. Mọi người đánh trâu ra đồng.
- c. Sáng nào em cũng đánh cốc chén thật sạch.

Câu 31. Đặt một câu có từ “chạy” được dùng theo nghĩa là tìm kiếm:

.....

Câu 32. Gạch bỏ từ không thuộc chủ đề thiên nhiên trong những từ sau:

trời, đất, gió, núi, sông, đò, mưa, nắng, rừng.

Câu 33. Gạch bỏ từ không thuộc nhóm nghĩa với các từ còn lại:

- a. bao la, mênh mông, ngan ngát, bát ngát, bất tận.
- b. hun hút, vời vọi, xa thăm thẳm, tăm tắp, út mù.
- c. sâu hoắm, thăm thẳm, vời vọi, hoắm hoắm.

Câu 34. Thành ngữ nào không nói về vẻ đẹp kì vĩ của thiên nhiên?

- a. Non xanh nước biếc
- b. Non nước hữu tình
- c. Sớm nắng chiều mưa
- d. Giang sơn gấm vóc

Câu 35. Câu văn: “Một dải mây mỏng, mềm mại như một dải lụa trắng dài vô tận ôm ấp, quần ngang các chòm núi như quyến luyến, bịn rịn” có sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

- a. nhân hóa
- b. so sánh
- c. so sánh và nhân hóa

Câu 36. Dòng nào toàn từ láy?

- a. thấp thoáng, hiểm hoi, róc rách, lăn tăn, luồn lách, luồn lỏi.